### Use Case "Thuê xe đạp"

#### 1. Mã use case

UC002

#### 2. Giới thiệu

Use case mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống khi người dùng thuê xe đạp

#### 3. Tác nhân

### 3.1 Hệ thống thuê xe đạp

#### 3.2 Khách hàng

#### 4. Tiền điều kiện

Khách đăng nhập thành công

#### 5. Luồng sự kiện chính (Thành công)

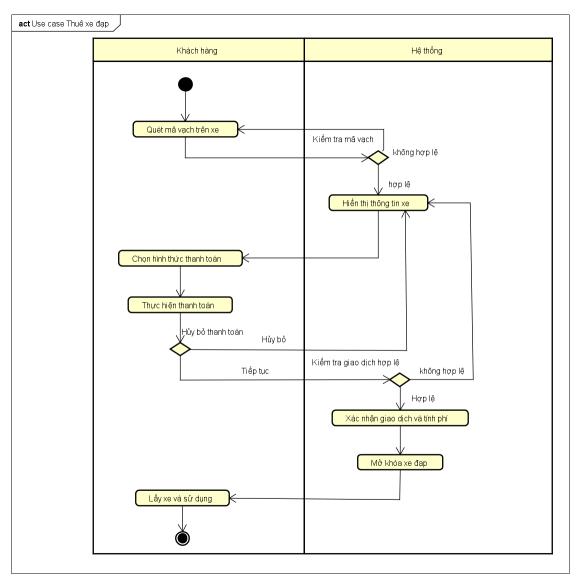
- 1. Khách hàng sử dụng ứng dụng quét mã vạch trên ổ khóa
- 2. Hệ thống hiển thị thông tin xe
- 3. Khách hàng chọn hình thức thanh toán
- 4. Khách hàng thực hiện thanh toán
- 5. Hệ thống xác nhận giao dịch và tính phí
- 6. Hệ thống mở khóa xe đạp
- 7. Khách hàng lấy xe ra và sử dụng

#### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Thuê xe đạp"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 4	Nếu khách hàng từ bỏ thanh toán	<ul> <li>Hệ thống thông báo giao dịch bị hủy</li> </ul>	Bước 2
2.	Tại bước 5	Nếu hệ thống kiểm tra giao dịch không hợp lệ	Từ chối thực hiện giao dịch	Bước 2
3.	Tại bước 2	Mã vạch không hợp lệ	<ul> <li>Hệ thống thông báo mã vạch không hợp lệ</li> </ul>	Bước 1

#### 7. Biểu đồ hoạt động



Biểu đồ hoạt động của Use case "Thuê xe đạp"

## 8. Dữ liệu đầu vào

## Dữ liệu đầu vào cho việc thanh toán

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Họ và tên chủ thẻ		Có	Viết hoa không dấu toàn bộ chữ cái	NGUYEN BA DUC
2.	Mã thẻ		Có	Dạng số, 13 kí tự	1234567891011
3.	Ngân hàng phát sinh		Có	Dạng text	Vietinbank

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
4.	Ngày hến hạn		Có		02/05/2025
5.	Mã bảo mật		Có		123456

## 9. Dữ liệu đầu ra

Không

# 10. Hậu điều kiện

Không